

Số: 2103 /QĐ-UBND

Thừa Thiên Huế, ngày 11 tháng 9 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố danh mục thủ tục hành chính sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 33/2023/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2023 của UBND tỉnh về việc ủy quyền cho Sở Khoa học và Công nghệ cấp, sửa đổi, bổ sung, gia hạn, cấp lại Giấy phép sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán y tế và cấp Chứng chỉ nhân viên bức xạ cho người phụ trách an toàn tại cơ sở X-quang chẩn đoán y tế trên địa bàn tỉnh;*

*Căn cứ Quyết định số 1915/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính sửa đổi bổ sung trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Công văn số 1876/SKHCN-VP ngày 06 tháng 9 năm 2023.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này danh mục 07 thủ tục hành chính (TTHC) sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thừa Thiên Huế (Có Danh mục TTHC kèm theo).

**Điều 2.** Sở Khoa học và Công nghệ có trách nhiệm:

1. Đồng bộ dữ liệu TTHC mới công bố từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Cơ sở dữ liệu TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế theo đúng quy định; Trong thời hạn

10 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, trình UBND tỉnh phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết các TTHC.

2. Niêm yết, công khai và triển khai thực hiện giải quyết các TTHC liên quan theo hướng dẫn tại Quyết định này kèm theo các nội dung đã được Bộ Khoa học và Công nghệ công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn/>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn/>) theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Thay thế 07 TTHC trong lĩnh vực lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân có số thứ tự 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 tại Mục 1, Phần I của Quyết định số 1375/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và bị bãi bỏ trong lĩnh vực năng lượng nguyên tử, an toàn bức xạ và hạt nhân thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Cổng TTĐT, TT PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thanh Bình**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC  
NĂNG LƯỢNG NGUYÊN TỬ, AN TOÀN BỨC XẠ VÀ HẠT NHÂN THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG  
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**  
(Kèm theo Quyết định số 2103 /QĐ-UBND ngày 11 tháng 9 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế)

| <b>TT</b> | <b>Mã hồ sơ<br/>TTHC</b> | <b>Tên thủ tục hành chính</b>                                                                                 | <b>Tên VBQPPL quy định nội dung sửa đổi,<br/>bổ sung, thay thế</b>                                                                                      | <b>Cơ quan thực hiện</b>    |
|-----------|--------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------|
| 1         | 2.002385                 | Thủ tục khai báo thiết bị X- quang<br>chẩn đoán trong y tế                                                    | Thông tư số 13/2023/TT- BKHCN ngày<br>30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và<br>Công nghệ bãi bỏ một số VBQPPL do<br>BKHCN ban hành, liên tịch ban hành | Sở Khoa học và<br>Công nghệ |
| 2         | 2.002380                 | Thủ tục cấp giấy phép tiến hành<br>công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị<br>X-quang chẩn đoán trong y tế        | Thông tư số 13/2023/TT- BKHCN ngày<br>30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và<br>Công nghệ bãi bỏ một số VBQPPL do<br>BKHCN ban hành, liên tịch ban hành | Sở Khoa học và<br>Công nghệ |
| 3         | 2.002381                 | Thủ tục gia hạn giấy phép<br>tiến hành công việc bức xạ - Sử<br>dụng thiết bị X-quang chẩn đoán<br>trong y tế | Thông tư số 13/2023/TT- BKHCN ngày<br>30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và<br>Công nghệ bãi bỏ một số VBQPPL do<br>BKHCN ban hành, liên tịch ban hành | Sở Khoa học và<br>Công nghệ |
| 4         | 2.002382                 | Thủ tục sửa đổi giấy phép<br>tiến hành công việc bức xạ - Sử<br>dụng thiết bị X-quang chẩn đoán<br>trong y tế | Thông tư số 13/2023/TT- BKHCN ngày<br>30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và<br>Công nghệ bãi bỏ một số VBQPPL do<br>BKHCN ban hành, liên tịch ban hành | Sở Khoa học và<br>Công nghệ |

|   |          |                                                                                                              |                                                                                                                                                |                          |
|---|----------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------|
| 5 | 2.002383 | Thủ tục bổ sung giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế         | Thông tư số 13/2023/TT- BKHCN ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bãi bỏ một số VBQPPL do BKHCN ban hành, liên tịch ban hành | Sở Khoa học và Công nghệ |
| 6 | 2.002384 | Thủ tục cấp lại giấy phép tiến hành công việc bức xạ - Sử dụng thiết bị X-quang chẩn đoán trong y tế         | Thông tư số 13/2023/TT- BKHCN ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bãi bỏ một số VBQPPL do BKHCN ban hành, liên tịch ban hành | Sở Khoa học và Công nghệ |
| 7 | 2.002379 | Thủ tục cấp chứng chỉ nhân viên bức xạ (đối với người phụ trách an toàn cơ sở X- quang chẩn đoán trong y tế) | Thông tư số 13/2023/TT- BKHCN ngày 30/6/2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ bãi bỏ một số VBQPPL do BKHCN ban hành, liên tịch ban hành | Sở Khoa học và Công nghệ |

**\*Ghi chú:** Nội dung chi tiết của TTHC thực hiện theo Quyết định số 1915/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ; Bộ Khoa học và Công nghệ công khai trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (<https://dichvucong.gov.vn>) và UBND tỉnh công khai trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Thừa Thiên Huế (<https://dichvucong.thuathienhue.gov.vn>).

